

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 297/QĐST-VHNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 5 năm 2025, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 362/2025/TLST - VHNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Lê Thị T**, sinh năm 1986.

HKTT và nơi cư trú: Phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

- Anh **Đỗ Ngọc Q**, sinh năm 1985.

HKTT và nơi cư trú: Phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Đỗ Ngọc Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hải Đường, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định vào ngày 09/4/2009 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị xảy ra mâu thuẫn, đã hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Đỗ Ngọc Q thống nhất xác nhận có 02 con chung là cháu Đỗ Nguyên Phương (nữ), sinh ngày 12/8/2009 và cháu Đỗ Hoàng Diễm My (nữ), sinh ngày 04/02/2014. Ly hôn anh chị thỏa thuận để chị Thu là người nuôi dưỡng và chăm sóc cả hai con chung, kể từ tháng 5/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác; Về cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Chị Lê Thị T và anh Đỗ Ngọc Q thống nhất xác nhận

vợ chồng tự thỏa thuận, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Đỗ Ngọc Q xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Ngọc Q tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Đỗ Ngọc Q.

- Về con chung: Xác nhận chị Lê Thị T và anh Đỗ Ngọc Q có 02 con chung là cháu Đỗ Nguyên Phương (nữ), sinh ngày 12/8/2009 và cháu Đỗ Hoàng Diễm My (nữ), sinh ngày 04/02/2014. Giao chị Lê Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc hai con chung là cháu Đỗ Nguyên Phương và cháu Đỗ Hoàng Diễm My; kể từ tháng 5/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hoàn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Đỗ Ngọc Q có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị T và anh Đỗ Ngọc Q thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xét.

- Về nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Đỗ Ngọc Q xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Ngọc Q tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp tại Biên lai số 0035081 ngày 20/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận H;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận H;
- UBND xã Hải Đường, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định (để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 38, ngày 09/4/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Xuân Phương